DANH SÁCH PHÂN CÔNG SỐ LIỆU BÀI TẬP VỀ NHÀ

LỚP: CIE428A NĂM HỌC 2018 - 2019

Số TT	Mã SV	Họ và tên Sinh Viên		Ngày sinh	Nhịp L (m)	Bước cột B (m)	Chiều cao cột H (m)	Chiều dài nhà D (m)	Địa điểm xây dựng
1	2121618161	Dương Phú Bảo	**Ân**	6/11/1997	18	6	7	66	Nội thành Hà Nội
2	2121114025	Phạm Tuấn	**Anh**	15/10/1997	21	6,5	7,5	84,5	TP. Vinh - Nghệ An
3	2121616517	Đặng Quỳnh Anh	**Đức**	14/09/1997	24	7	8	105	Tp Hà Tĩnh - Hà Tính
4	1921163756	Đoàn Văn	**Dương**	6/4/1995	27	7,5	8,5	127,5	Minh Hóa - Quảng Bình
5	2121617742	Nguyễn Hải	**Hà**	28/01/1997	30	7	7	133	Đông Hà - Quảng Trị
6	2121618961	Trần	**Hùng**	16/03/1995	18	7,5	7,5	82,5	TP Huế - TT Huế
7	2121629444	Huỳnh Đức	**Hùng**	21/08/1997	21	6	8	78	TP. Đà Nẵng
8	2121614347	Nguyễn Văn	**Long**	11/11/1997	24	6,5	8,5	97,5	Tam Kỳ - Quảng Nam
9	2121614339	Lê Nhật	**Quang**	22/10/1997	27	7	7	119	Nội thành Hà Nội
10	2121619671	Đoàn Đức Anh	**Quốc**	24/06/1997	30	7,5	7,5	142,5	TP. Vinh - Nghệ An
11	2121614358	Đỗ Duy	**Sơn**	10/2/1992	18	7	8	77	Tp Hà Tĩnh - Hà Tính
12	2121616535	Nguyễn Văn	**Sỹ**	15/08/1995	21	7,5	8,5	97,5	Minh Hóa - Quảng Bình
13	2121619199	Đặng Phước	**Toàn**	20/10/1997	24	6	7	90	Đông Hà - Quảng Trị
14	2121218379	Bùi Văn Quang	**Trường**	3/1/1997	27	6,5	7,5	110,5	TP Huế - TT Huế
15					30	7	8	133	TP. Đà Nẵng
16					18	7,5	8,5	82,5	Tam Kỳ - Quảng Nam
17					21	7	7	91	Nội thành Hà Nội
18					24	7,5	7,5	112,5	TP. Vinh - Nghệ An
19					27	6	8	102	Tp Hà Tĩnh - Hà Tính
20					30	6,5	8,5	123,5	Minh Hóa - Quảng Bình

GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN

ThS. PHẠM VIẾT HIẾU